

Số: 339 /BC-CCTTBVTV Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất cây trồng tháng 4 năm 2021

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÂY TRỒNG THÁNG 4

1. Cây rau

- Tổng diện tích canh tác rau trên địa bàn thành phố là 3.517 ha. Trong đó, diện tích rau công nghệ cao là 440,6 ha; diện tích rau tập trung ở các huyện Củ Chi 2.004 ha, Bình Chánh 639 ha, Hóc Môn 430 ha.

- Diện tích gieo trồng rau trong tháng 4 là 943 ha, năng suất ước đạt 28,9 tấn/ha. Trong đó, diện tích gieo trồng chủ yếu tại huyện Củ Chi 550 ha, Bình Chánh 130 ha, Hóc Môn 128 ha, Quận 12: 100 ha, Thủ Đức 15 ha, các quận huyện khác 20 ha.

- Lũy tuyển diện tích gieo trồng rau tính từ đầu năm đến nay là 6.451,2 ha. Trong đó, diện tích gieo trồng tại huyện Củ Chi là 3.046,8 ha, Bình Chánh 1.347,3 ha, Hóc Môn 1.122,7 ha, Quận 12: 624,4 ha, Thủ Đức 120 ha, các quận huyện khác 190 ha.

2. Hoa lan, cây kiểng

Diện tích hoa, cây kiểng tính từ đầu năm đến nay là 2.000 ha. Trong đó, diện tích hoa mai: 680 ha (diện tích mai Bình Lợi: 466 ha), diện tích hoa lan: 380 ha, diện tích gieo trồng hoa nền: 350 ha và diện tích kiểng - bonsai: 590 ha.

3. Cây lúa

Diện tích lúa vụ Đông Xuân 2020 - 2021 đã xuống giống 4.886 ha, tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi 3.867 ha, Hóc Môn 964 ha và quận Bình Tân 55 ha. Diện tích lúa hiện nay đã thu hoạch xong.

Diện tích lúa vụ Hè Thu 2021 đã xuống giống 1.870 ha, trong đó tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi 1.815 ha, huyện Hóc Môn 10 ha, quận Bình Tân 45 ha. Diện tích lúa hiện nay tập trung giai đoạn mạ 1.615 ha, đẻ nhánh 255 ha.

4. Cây trồng khác

Diện tích cỏ thúc ăn gia súc 4.331 ha; Diện tích cây cao su: 1.900 ha; Diện tích cây mía: 173 ha; Diện tích cây ăn trái: 5.600 ha (cây xoài: 1.149,2 ha).

II. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT THÁNG 5

1. Dự báo tình hình thời tiết tháng 5

- Lượng mưa: tổng lượng mưa tháng từ 140 - 170 mm, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ trung bình nhiều năm.

- Nhiệt độ: dao động từ 28 - 28,5°C, nhiệt độ phổ biến xấp xỉ trung bình nhiều năm.

2. Tình hình thủy văn, xâm nhập mặn trên các sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố

- Tình hình xâm nhập mặn kỳ cuối tháng 4 (từ ngày 18/4/2021 đến ngày 27/4/2020):

+ Hệ sông Nhà Bè – Đồng Nai (mũi Nhà Bè): thường thể hiện rõ rệt về sự thay đổi nồng độ mặn trong ngày. Dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 5,53‰, trung bình 4,34‰, xu thế độ mặn tương đối ổn định trong chu kỳ dự báo.

+ Hệ sông Sài Gòn (cầu Thủ Thiêm): dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 2,3‰, trung bình 1,81‰, xu thế độ mặn tương đối ổn định trong chu kỳ dự báo.

+ Khu vực Cát Lái: dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 5,56‰, trung bình 3,46‰, xu thế độ mặn tương đối ổn định trong chu kỳ dự báo.

+ Khu vực Bình Chánh (Cầu Ông Thìn): dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 8,16‰, trung bình 5,41‰, xu thế độ mặn tương đối ổn định trong chu kỳ dự báo.

+ Khu vực Kênh C - Chợ Đệm: dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 4,12‰, trung bình 2,95‰, xu hướng độ mặn ổn định trong chu kỳ dự báo.

+ Khu vực Kênh Xáng – An Hạ: dự báo độ mặn kỳ cuối tháng 4 đạt cao nhất 3,07‰, trung bình 2,66‰, xu hướng mặn giảm nhẹ vào cuối chu kỳ dự báo.

- Nhận xét: Đặc trưng độ mặn kỳ cuối tháng 4 năm 2021 nhìn chung tương đối ổn định trong chu kỳ dự báo. Khu vực Kênh Xáng - An Hạ độ mặn giảm vào cuối kỳ dự báo.

3. Kế hoạch sản xuất tháng 5

Diện tích cây rau thực hiện gieo trồng trong tháng 5 dự kiến là 1.335 ha. Trong đó, tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi: 720 ha, huyện Bình Chánh: 205 ha, huyện Hóc Môn: 270 ha, Quận 12: 110 ha, quận huyện khác 30 ha.

III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

- Giống cây trồng:

+ Giống rau: khuyến cáo sử dụng các giống trong danh sách giống cây trồng khuyến cáo sử dụng trên địa bàn thành phố (*Phụ lục đính kèm*).

+ Cây lúa: hiện nay trên địa bàn đang sử dụng các giống lúa chủ lực OM 4900, OM 6976, OM 5451, Đài Thơm 8, OM7347...

- Sử dụng phân bón: sử dụng bón phân cân đối có tác dụng ổn định và cải thiện độ phì nhiêu của đất, bảo vệ đất chống rửa trôi, xói mòn. Đồng thời, tăng năng suất cây trồng, nâng cao hiệu quả của phân bón đảm bảo phẩm chất của nông sản.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước tưới để phòng hiện tượng khô hạn kéo dài. Tăng cường các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm và áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam và sử dụng theo nguyên tắc 4 đúng (tham khảo Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam ban hành kèm Thông tư số 10/2020/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Tăng cường theo dõi phòng trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng để có biện pháp quản lý phù hợp.

- Đề nghị các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, quận thường xuyên theo dõi và cập nhật số liệu quan trắc dự báo thủy văn, ảnh hưởng của hạn, thiếu nước, độ mặn trên các sông trên địa bàn để thông tin đến người dân đồng thời hướng dẫn người dân thực hiện các giải pháp trồng trọt thích ứng với tình hình hạn hán, xâm nhập mặn trên địa bàn Thành phố./. *W*

Nơi nhận:

- Phòng KHTC-Sở NNPTNT;
- BLĐ Chi Cục;
- Phòng TT, Phòng BVTM;
- Trạm TTBVTM Quận, Huyện (email);
- Lưu: VT, TT.V(5).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Lê Quang Lộc

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC TRỒNG TROT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT



Phụ lục

DANH SÁCH CÁC GIÓNG KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Điểm검 Báo cáo số 339/BC-CCTTBVTV ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Trồng trot và Bảo vệ thực vật)

| STT | Tên giống | Nguồn gốc | Đặc tính giống | Thời vụ khuyến cáo | Vùng khuyến cáo sử dụng |
|-------------------|--------------------------|---|--|--------------------|--|
| 1. Khô qua | | | | | |
| 1 | U23 | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông | Ra hoa 27 NST, thu hoạch 36 NST, trái màu xanh vừa, trái trung bình, gai nở, vai nở; dài 15,39 cm, đường kính 4,86 cm, dày thịt 0,96 cm, trọng lượng 130 – 150,4 g/trái, năng suất 24,8 -28,3 tấn/ha. | Hè Thu, Thu Đông | Thử nghiệm xã Tân Nhựt, Tân Thạnh Đông Khuyến cáo sản xuất huyện Bình Chánh, Củ Chi |
| 2 | Rio 35 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch lần đầu 35 ngày sau gieo, trọng lượng trung bình quả 143,4 g, dài quả 14,2 cm, đường kính quả 4,9 cm, dày thịt 0,9 cm, quả xanh, trái ngắn gai nở to và bóng. Năng suất 28,0-33 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm đạt trên 75%. | Cả năm | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Tân Thạnh Đông, Xuân Thới Thượng, Tân Phú Trung, Nhuận Đức; Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn của huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh |
| 3 | Khô qua lai NT3006 | Công ty Phù Sa | Khả năng phân nhánh trung bình, chiều cao phân nhánh 9,8cm, kháng rầy trung bình, quả màu xanh vừa, tròn ngắn, gai đều nở to bóng, dài quả 15,2 cm, đường kính 5,2 cm, dày thịt 9-10,7 mm, trọng lượng quả 145 g, năng suất 18,4 -31 tấn/ha (tuỳ mùa vụ và đất đai) | Cả năm | Thử nghiệm tại xã Thái Mỹ, Xuân Thới Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi. |
| 4 | Rio 35 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch lần đầu 35 ngày sau gieo, trọng lượng trung bình quả 143,4 g, dài quả 14,2 cm, đường kính quả 4,9 cm, dày thịt 0,9 cm, quả xanh, trái ngắn gai nở to và bóng. Năng suất 28,0-33 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm đạt trên 75%. | Cả năm | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Tân Thạnh Đông, Xuân Thới Thượng, Tân Phú Trung, Nhuận Đức; Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn của huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh |
| 5 | Khô qua lai F1 ANNOVA 27 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Kháng rầy trung bình, khả năng phân nhánh mạnh, độ che phủ giàn ở 30 NST:78%, chiều cao nhánh 5,4 cm, chiều cao đóng trái 41,1cm. Dạng quả đồng đều khá cao, màu xanh nhạt, thon dài, gai nở và bóng, dài quả 17,4-18,8 cm, đường kính quả 5,3 cm, dày thịt 12 mm, trọng lượng quả 140 g, tỉ lệ trái nguyễn 92,8%, năng suất 22-41,8 tấn/ha (tuỳ mùa vụ và đất đai). | Cả năm | Thử nghiệm tại xã Thái Mỹ, Tân Nhựt, Xuân Thới Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi, Bình Chánh. |

| 2. Dưa leo | | | | | | |
|-------------------|---------------------------------|---|---|-----------|--|--|
| 1 | CN 947 | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông | Thời gian ra hoa 25 -33 ngày sau gieo, thu hoạch 30 - 40 ngày sau gieo, quả xanh vừa, thịt giòn ngọt, trọng lượng quả 161,1 g, chiều dài quả 18 cm, đường kính 3,7 cm, dày thịt quả 0,9 cm, năng suất 23,5 - 25,6 tấn/ha. | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Xuân Thới Thượng, Thủ Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi, Hóc Môn. | |
| 2 | Vigo | Công ty TNHH TM Đại Địa | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh đậm, có nhiều phấn, giòn ngọt, trọng lượng quả 158 - 270,2 g, chiều dài quả 15,9 - 18 cm, đường kính 3,6 cm, dày thịt quả 1,1 cm, năng suất 24 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm 93,2 %. | Cả năm | Thử nghiệm tại xã Xuân Thới Thượng, Thủ Đức, Trung Lập Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi. | |
| 3 | Spider 1.8 | Công ty Phù Sa | Thời gian ra hoa 28 -35 ngày sau gieo, thu hoạch 35 -40 ngày sau gieo, quả xanh vừa, thịt giòn ngọt, trọng lượng quả 161,7 g, chiều dài quả 17,3 cm, đường kính 3,8 cm, dày thịt quả 0,9 cm, năng suất 36,4 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Bình Chánh. | |
| 4 | Dưa leo lai F1 HN 980 | Công ty TNHHTM Hưng Nông | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh - xanh đậm, phần trung bình, giòn ngọt, trọng lượng quả 155,2 g, chiều dài quả 15,7 cm, đường kính 3,9 cm, dày thịt quả 0,8 cm, năng suất 30,1 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Trung Lập Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. | |
| 5 | TN678 | Công ty TNHH TM Trang Nông | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, xanh, trái màu xanh hơi đậm, có phấn, giòn, trọng lượng quả 120,3g, chiều dài quả 14,7cm, đường kính 3,5cm, dày thịt quả 8,2 mm, năng suất 26,9 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. | |
| 6 | TN123 | Công ty TNHH TM Trang Nông | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh hơi đậm, ít phấn, không giòn, trọng lượng quả 113,3g, chiều dài quả 13,7cm, đường kính 3,6cm, dày thịt quả 7,9 mm, năng suất 26,7 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. | |
| 3. Bí đao | | | | | | |
| 1 | Bí đao chanh lá sè F1 CN507 mới | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông | Sinh trưởng và phát triển tốt, kháng sâu bệnh, nảy mầm 89%, Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 40 NSG, quả thon màu xanh, trọng lượng quả 350-500g, dài quả 21,2cm, đường kính 6,2cm, dày thịt 1,6 cm, năng suất 28,8-33,7 tấn/ha. | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức, Tân Thạnh Đông. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. | |
| 2 | Bí đao chanh lai VR34 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 45 NSG, quả thon màu xanh, trọng lượng quả 363,1-408g, dài quả 18-19,3cm, đường kính 5,2cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 27-33,9 tấn/ha. | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức, Tân Thạnh Đông. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. | |

| | | | | | |
|----------------|-------------------------------|---|---|----------------------|---|
| 3 | Bí đao chanh lai VK163 | Công ty TNHHTM Hưng Nông | Sinh trưởng tốt, Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 45 NSG, quả thon màu xanh, trọng lượng quả 348,5g, dài quả 17,8cm, đường kính 5,2 cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 34,1 tấn/ha. | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 4 | Rồng đỏ 171 | Công ty Vạn Phát | Thời gian ra hoa 42-47 NSG, thu hoạch 53 NSG, quả ngắn màu xanh trung bình, thịt quả chắc, trọng lượng quả 404g, dài quả 17,5cm, đường kính 5,8cm, dày thịt 1,5 cm, năng suất 32,9 tấn/ha. | Hè Thu Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt, Trung Lập Thượng, Thái Mỹ, Thông Tân Hội. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi. |
| 5 | Navi 79 | Công ty TNHH ĐT&PT Thuận Hưng | Thời gian ra hoa 42-47 NSG, thu hoạch 53 NSG, quả ngắn màu xanh đậm, thịt quả chắc, trọng lượng quả 439,6g, dài quả 19,6cm, đường kính 6cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 29,4 tấn/ha. | Hè Thu Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt, Trung Lập Thượng, Thái Mỹ, Thông Tân Hội. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi. |
| 6 | Safia 269 | Công ty Tân Hiệp Thành | Ra hoa 40- 48 NSG, thu hoạch 45-55 NSG, độ sai trái trung bình, trái màu xanh vira, chấm bông, quả cân đối, lông cứng thịt chắc, dài trái 18,2-21,5cm; đường kính 5,57- 6,4 cm ; dày thịt 1,26-1,5cm, trọng lượng 384,8 – 505,8g/trái; năng suất 25,3-38,6 tấn/ha. | Xuân Hè Thu Đông | Thử nghiệm xã Tân Phú Trung, Tân Nhựt Khuyến cáo sản xuất huyện Củ Chi, Bình Chánh |
| 4. Muối | | | | | |
| 1 | Mướp hương lai F1 SL*1 | Công ty TNHH ĐT&PT Thuận Hưng | Sinh trưởng mạnh, thu hoạch kéo dài, thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 43 NSG, dạng quả đẹp, thuôn ngắn màu xanh, quả chắc, trọng lượng quả 181,2g, dài quả 23,7cm, đường kính quả 3,9cm, chiều dày thịt quả 1,3cm, tỷ lệ trái đồng dạng cao, năng suất 40,2 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 2 | Mướp khía lai F1 Zecca 127 | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt Đới | Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 35- 37 NSG. màu xanh nhạt, đầu nhỏ đuôi to, khía cạn, ruột đặc, ngọt, tỷ lệ loại 1 đạt 96,4%. Trọng lượng quả 175,4- 185,2g, chiều dài quả 24,5- 25,8 cm, đường kính 4,4 cm, dày thịt quả 0,6 cm, năng suất 15,9 - 30,1 tấn/ha. | Xuân hè, Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Trung Lập Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 3 | TN 308 | Công ty TNHH TM Trang Nông | Thời gian ra hoa 26 NSG, thu hoạch 36 NSG, dài trái trung bình, vỏ xanh trái cứng. Trọng lượng quả 230,1g, chiều dài quả 30 cm, đường kính 4,3 cm, dày thịt quả 0,7 cm, năng suất 31,4 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Trung Lập Thượng. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 5. Bầu | | | | | |
| 1 | Bầu sao lai CN | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 46 NSG, quả thon dài màu xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 710,9g, dài quả 28,0cm, đường kính 6,4cm, dày thịt 1,2 cm, ruột đặc, năng suất 35,9- 48 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |

| | | | | | |
|---|----------------------------|--|---|----------|--|
| 2 | Bầu sao lai Trâm ngư 16 | Công ty TNHH hạt giống Tân Lộc Phát | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 46 NSG, quả thon dài màu xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 755,1g, dài quả 27,0cm, đường kính 6,2cm, dày thịt 1,3 cm, ruột đặc, năng suất 39,1 - 52 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 3 | Bầu sao lai Batto 447 | Công ty cổ phẦn Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 48 NSG, quả thon dài màu xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 675,6 g, dài quả 28,7cm, đường kính 5,9 cm, dày thịt 1,3 cm, ruột đặc, năng suất 37,1 - 46 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 4 | Vino 246 | Công ty Việt Nông | Thời gian ra hoa 49 NSG, thu hoạch 55 NSG, quả ngắn, màu xanh trung bình, đặc ruột, trọng lượng quả 562 g, dài quả 19,7cm, đường kính 6,5cm, dày thịt 1,2 cm, năng suất 26,8 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 5 | Bầu lai F1 H&V | Công ty H&V | Thời gian ra hoa 47 NSG, thu hoạch 55 NSG, quả ngắn, màu xanh trung bình, đặc ruột, trọng lượng quả 446 g, dài quả 16,8cm, đường kính 6,5cm, dày thịt 1,2 cm, năng suất 26,1 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức. Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |

6. Bí ẩn nụ

| | | | | | |
|---|-----------------------------|-------------------------------|--|--------|-----------------------------------|
| 1 | Bí đỏ siêu nụ Lucky seed | Công ty Lucky seeds | Cây phát triển nhanh, thân ôm, phân ngọn nhiều, ra hoa cái, hoa đực liên tục. Năng suất 5,7 tấn/ha, bắt đầu ra hoa đực vào 20 NSG, hoa cái xuất hiện 35 NSG. | Hè Thu | Khuyến cáo sử dụng trong nhà kính |
| 2 | Bí nụ Gita 33 | Công ty TNHH TM Trang Nông | Cây ra hoa thưa, nụ ít nhưng to ở giai đoạn đầu, nhiều hoa nụ ở giai đoạn sau. Năng suất 6 tấn/ha, bắt đầu ra hoa đực vào 30 NSG, hoa cái xuất hiện 37 NSG. | Hè Thu | Khuyến cáo sử dụng trong nhà kính |

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT